

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 177/2021/HSST
Ngày 23/8/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu H.

Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Quang H; ông Đỗ Văn S.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt A- Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Thế T - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 23/8/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 133/2021/TLST-HS, ngày 22/4/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 140/QĐXXST-HS, ngày 13/5/2021; theo Quyết định hoãn phiên tòa số 36/2021/QĐHPT ngày 25/5/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 59/2021/QĐHPT ngày 23/6/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 82/2021/QĐHPT ngày 23/7/2021 đối với bị cáo:

Hùng Văn T, sinh năm 1994.

Nơi ĐKKHKT: Tổ 3, thị trấn Y huyện Q, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Pà Thẻn; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hùng Văn C, sinh năm 1972 và bà Làn Thị V, sinh năm 1976; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Bị cáo hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

* Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Công T, sinh năm 1961; anh Nguyễn Công S, sinh năm 1989; chị Nguyễn Thị Thanh M, sinh năm 1992; Địa chỉ: Khu C, phường P, thành phố B, tỉnh B. Do anh Nguyễn Công S - con đẻ bị hại Vũ Thị H là người đại diện theo ủy quyền (tại Giấy ủy quyền ngày 08/10/2020), xin vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 28/8/2020 tại đường đê sông Ngũ Huyện Khê thuộc địa phận khu C, phường P, thành phố B, tỉnh B xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe mô tô BKS 23E1-138.40 do Hùng Văn T, sinh năm 1994, HKTT: Tổ 3, thị trấn Y, huyện Q, tỉnh H điều khiển theo hướng từ đường Tỉnh lộ 286 đến khu C với bà Vũ Thị H, sinh năm 1966, HKTT: khu C, phường P, thành phố B, tỉnh B đang đi bộ phía trước cùng chiều.

Hậu quả bà Vũ Thị H bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B, sau đó tử vong.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã thành lập hội đồng khám nghiệm hiện trường và tạm giữ xe mô tô BKS 23E1-138.40 và giấy phép lái xe mô tô số 020150005557 hạng A1 mang tên Hùng Văn T do Sở giao thông vận tải tỉnh H cấp ngày 13/9/2015.

Khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn trên đê sông Ngũ Huyện Khê. Mặt đường đổ bê tông rộng 06m, đường hai chiều. Lấy mép đường đê bên phải hướng từ Tỉnh lộ 286 đến khu C làm chuẩn, chọn cột điện số 77 làm mốc. Xe mô tô BKS 23E1-138.40 dựng chân chống phụ trên lề đường đê. Dấu vết cày xước (1) kích thước (7,4 x 0,2)m không liên tục, chiều hướng từ Tỉnh lộ 286 đến khu Châm Khê, điểm đầu cách mép chuẩn là 0,4m, đến mốc là 24,7m, điểm cuối kết thúc cách mép đường chuẩn 0,7m. Dấu vết (2) hỗn hợp chất màu nâu đỏ đã khô kích thước (5x2)cm, đo từ tâm dấu vết đến mép chuẩn là 2,4m, đến dấu vết (1) là 0,8m. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã thu giữ hỗn hợp chất màu nâu đỏ tại dấu vết.

Tiến hành dựng lại hiện trường, xác định xe mô tô BKS 23E1-138.40 đỗ ngả bên phải trên đường đê, đầu xe quay hướng khu C, đuôi xe quay hướng TL286. Đo trực trước bánh xe đến mép đường làm chuẩn là 0,4m, trực sau đến mép đường chuẩn là 0,4m, đến mốc là 32,1m.

Tại bản kết luận giám định số 25/KLGĐM-PC09 ngày 15/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận: Nhóm máu của bà Vũ Thị H là nhóm máu AB. Mẫu máu gửi giám định là máu người, thuộc nhóm máu AB, cùng loại nhóm máu của bà Vũ Thị H

Khám nghiệm phương tiện xe mô tô BKS 23E1-138.40: Cong vành xô lệch nhựa chắn bùn bánh trước chiều từ phải sang trái, lệch 30^0 so với vị trí ban đầu; $\frac{1}{2}$ mặt trước nắp nhựa chắn bùn có dấu vết chà xước lớp đề can màu đen, chà xước sơn màu xanh kích thước (5x3)cm, chiều hướng từ trước về sau, từ phải sang trái, vị trí cách đất 55cm, cách trục bánh trước bên trái 20cm. Mặt ngoài trước trục bánh xe bên

phải vị trí ngay sát đai ốc gắn phuộc núm bánh trước bên phải có dấu vết chà xước kim loại kích thước (2,5x1)cm, chiều hướng hỗn hợp tập trung từ trước về sau, vị trí cách đất 29cm. ½ ốp nhựa bao quanh đèn chiếu sáng phía trước, ½ nhựa đèn chiếu sáng và toàn bộ đèn xi nhan trước có dấu vết chà xước sơn, chà xước nhựa kích thước (26x20)cm, chiều từ phải qua trái, vị trí cách đất 104cm, cách trục bánh trước 26cm. Trên diện chà xước thấy bám dính chất bẩn đất cát, chà xước kim loại chân gương chiếu hậu bên phải kích thước (4x2)cm, kèm bám dính chất bẩn đất cát màu nâu nhạt. Tại chân gương bên phải còn găm vỏ cây thực vật đã khô, dính đất cát màu nâu nhạt. Cong vênh tay phanh bên phải, đầu núm tay phanh có dấu vết chà xước kích thước (0,5x0,5)cm, chiều hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới. Rách chà xước cao su mặt trước tay nắm bên phải kích thước (2,5x1,5)cm, vị trí cách đất 101cm, cách trục bánh trước 45cm, chiều hướng từ trước ra sau. Đầu núm tay lái này có gắn phần kim loại trang trí màu xanh, giữa có lò xo, mặt trước phần kim loại xanh có dấu vết cong vênh, chà xước diện (3,5x2,5)cm, trên diện chà xước và lò xo bám dính đất cát màu nâu nhạt. Điểm tiếp giáp cao su tay nắm bên trái với phần nhựa bao quanh công tắc điều chỉnh đèn xe thấy găm 01 cọng cỏ thực vật đã khô. Mặt ngoài yếm phải cách đất 80cm, cách trục bánh trước 40cm có dấu vết chà xước sơn rải rác trên diện (15x5)cm, chiều từ trước ra sau. Mặt trước cánh yếm bên trái thấy dấu vết mất bụi diện (31x9)cm vị trí cách đất 60cm, trên diện mất bụi có dấu vết chà xước sơn kích thước (7x6)cm, dấu vết rải rác thành hai đường, chiều hướng hỗn hợp tập trung từ trước về sau. Mặt trước dưới cao su bàn để chân phải người lái có dấu vết rách cao su nham nhở kích thước (3x0,5)cm, chiều từ dưới lên trên. Tương ứng lõi kim loại có dấu vết chà xước kim loại kích thước (2x0,5)cm. Cong gập kim loại bàn để chân này một góc 15^0 so với mặt đất. chiều từ dưới lên trên. Mặt ngoài ốp kim loại bảo vệ bộ xe có dấu vết chà xước rải rác kích thước (36x4,5)cm, chiều từ dưới lên trên. Mặt dưới cao su bàn để chân bên trái người lái có dấu vết rách xô lệch cao su kích thước (2x1)cm chiều từ dưới lên trên, từ trước về sau. Mặt ngoài tay xách bên phải có dấu vết chà xước nhựa kích thước (13x3)cm.

Tại bản kết luận giám định số 183/KLGD-PC09 ngày 20/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận: Cơ chế hình thành dấu vết: Dấu vết chà xước sơn, đề can nhựa chắn bùn bánh trước (5x3)cm, chà xước đầu núm tay phanh bên phải (0,5x0,5)cm, chà xước mặt ngoài yếm phải (15x5)cm, chà xước mặt ngoài tay xách bên phải (13x3)cm, các dấu vết có chiều hướng từ trước ra sau hình thành do va chạm tiếp tuyến với bề mặt cứng diện rộng. Dấu vết mất bụi diện (31x9)cm tại cánh yếm bên trái do va chạm với bề mặt có tính hấp thụ bụi cao.

Điểm va chạm: Không đủ cơ sở kết luận điểm va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 23E1-138.40 với bà Vũ Thị Hải

Khám nghiệm tử thi bà Vũ Thị H: Vùng đỉnh chằm trán ngay sát đường giữa phía sau và cách trên đường chân gáy 06cm có vết sưng nề bầm tụ máu kích thước (12x10)cm. Mặt sau 1/3 giữa cẳng tay phải có diện bầm tụ máu kích thước (7x6)cm,

trung tâm diện này cách gót chân phải 105cm. Mặt sau ngoài khuỷu tay trái có vết bầm tụ máu kích thước (5x3)cm, trung tâm diện này cách gót chân trái 95cm. Mu bàn tay trái đến các ngón tay xung nề, bầm tụ máu diện (9x5)cm, trung tâm diện này cách gót chân trái 82cm. Khung chậu vững, bộ phận sinh dục không phát hiện tổn thương. Mặt ngoài 1/3 giữa đùi phải có diện bầm tụ máu (9x7)cm, trung tâm diện này cách gót chân phải 60cm. Mặt trước ngoài đùi trái có vết bầm tụ máu diện (5,2x2)cm, cách gót chân trái 60cm. Vùng đầu gối trái có diện xây sát da kích thước (4x3)cm. Vùng lưng bên trái có diện xây sát da kích thước (5x2)cm. Vùng đầu gối phải có diện xây sát da kích thước (2,5x2,5)cm.

Giải phẫu theo diện xung nề vùng đỉnh chẩm trán: Tụ máu, bầm dập tổ chức dưới da vùng đỉnh chẩm trán diện (15x12)cm. Vỡ phức tạp xương hộp sọ chẩm trán dạng hình cung diện đo được (8,5x3)cm, bề lõm quay về phía bên trái và xuống dưới, vết vỡ xương lan vào vùng lỗ lớn xương chẩm, tại vết vỡ xương có nhiều máu chảy ra.

Các biên bản khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi đã chứng minh hành vi của bị cáo có lỗi và đều thể hiện nguyên nhân xảy ra tai nạn là do bị cáo Hùng Văn T điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát, T điều khiển xe không đảm bảo an toàn đã va chạm vào phần đùi bên phải của bà H làm bà H ngã ra đường, hậu quả làm bà H tử vong.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 280/KLPY-PC09 ngày 15/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận: Nguyên nhân chết của bà Vũ Thị H là do chấn thương sọ não nặng.

Sau khi sự việc xảy ra, gia đình Hùng Văn T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bà Vũ Thị H số tiền 130.000.000 đồng. Đại diện gia đình bà H đã nhận tiền và không có đề nghị gì thêm, đồng thời xin giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Với nội dung trên, bản cáo trạng số 68/CT-VKS-TPBN ngày 20/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố Hùng Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và khẳng định vào khoảng 22 giờ, ngày 28/8/2020 tại đường đê sông Ngũ Huyện Khê thuộc địa phận khu C, phường P, thành phố B, tỉnh B bị cáo điều khiển xe mô tô theo hướng từ đường Tỉnh lộ 286 đến khu C, phường P, thành phố B, tỉnh B. Vì không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn đã va chạm và gây nên cái chết đối với bà Vũ Thị H đang đi bộ phía trước cùng chiều. Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia thông đường bộ” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Người đại diện hợp pháp của bị hại do anh Nguyễn Công S là người đại diện theo ủy quyền xin vắng mặt tại phiên tòa, lời trình bày của anh S tại cơ quan điều tra

thể hiện: Anh là con đẻ của bị hại Vũ Thị H, anh hoàn toàn nhất trí nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố Hùng Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Sau khi xảy ra tai nạn, đại diện cho gia đình bị hại anh là người trực tiếp nhận số tiền bị cáo đã tự nguyện bồi thường 130.000.000 đồng, gia đình không có yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời xin giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả và được gia đình bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, ngoài ra xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hùng Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hùng Văn T từ 16 đến 20 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 32 đến 40 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường số tiền 130.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Đại diện gia đình bị hại do anh Nguyễn Công S là người đại diện theo ủy quyền đã nhận đủ tiền bồi thường và không có yêu cầu gì thêm, đồng thời xin giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên không xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave α , màu sơn xanh BKS: 23 E1- 138.40 qua xác minh là tài sản của bị cáo, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã trả lại xe mô tô trên cho bị cáo là phù hợp.

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả bị cáo 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 020150005557 mang tên Hùng Văn T do Sở giao thông vận tải tỉnh H cấp ngày 13/9/2015.

Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức hình phạt thấp nhất.

Căn cứ các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng: Đã thực hiện đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với không gian, thời gian, địa điểm, phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng, biên bản khám nghiệm tử thi, khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 22 giờ 0 phút, ngày 28/8/2020 tại đường đề sông Ngũ Huyện Khê thuộc địa phận khu C, phường P, thành phố B, Hùng Văn T điều khiển xe mô tô BKS 23E1-138.40 theo hướng từ đường Tỉnh lộ 286 đến khu C, do không chú ý quan sát nên đã va chạm với bà Vũ Thị H đang đi bộ phía trước cùng chiều làm bà H bị thương được đưa đi cấp cứu, đến ngày 29/8/2020 thì tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả một người chết. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Hùng Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến an toàn giao thông và lưu thông của các phương tiện trên đường, ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của người tham gia giao thông mà còn gây hoang mang, lo lắng cho mọi người khi tham gia giao thông. Trong giai đoạn hiện nay, khi đất nước đang hội nhập kinh tế quốc tế, phương tiện tham gia giao thông tăng cả về số lượng và chủng loại, vì thế người tham gia giao thông phải chấp hành nghiêm các quy định về đảm bảo an toàn giao thông. Trong lúc tình hình tai nạn giao thông ngày càng gia tăng, Nhà nước đã có chủ trương yêu cầu các cơ quan chức năng tuyên truyền cảnh báo đến mọi người dân cần nêu cao tinh thần chấp hành Luật giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường. Bản thân bị cáo đã được đào tạo sát hạch lái xe, hoàn toàn nhận thức được việc điều khiển xe mô tô phải tuân thủ các quy định về việc phải đi đúng làn đường, khi vượt xe phải chú ý quan sát và phải đảm bảo an toàn. Tuy nhiên, khi tham gia giao thông bị cáo đã không chú ý quan sát nên đã gây ra tai nạn làm cho bà H tử vong. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của Bộ luật hình sự và áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung,

góp phần nâng cao ý thức chấp hành luật lệ an toàn giao thông, tạo sự yên tâm, tin tưởng cho mọi người khi tham gia giao thông.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu với lỗi vô ý. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải. Sau khi xảy ra tai nạn va chạm đối với bà Hải, bị cáo đỡ bà Hải đang nằm bất tỉnh vào ngôi ở lề đường, sau đó có người nhà bà Hải đến đưa đi cấp cứu. Bị cáo đã thăm hỏi kịp thời gia đình bị hại, tích cực khắc phục hậu quả tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 130.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại do anh Nguyễn Công S đại diện nhận số tiền 130.000.000 đồng, không có yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Ngoài ra xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét thấy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Đối chiếu với các quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì thấy bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo và việc cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do vậy, không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để cải tạo bị cáo thành công dân tốt.

[4] Về trách nhiệm dân sự bồi thường thiệt hại: Bị cáo tự nguyện bồi thường số tiền 130.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Đại diện hợp pháp của bị hại do anh Nguyễn Công Sơn là người đại diện theo ủy quyền đã nhận đủ tiền bồi thường và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, đồng thời xin giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về vật chứng: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave α , màu sơn xanh BKS: 23 E1- 138.40 qua xác minh là tài sản hợp pháp thuộc sở hữu của bị cáo. Ngày 29/9/2020 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả lại xe mô tô trên cho bị cáo là phù hợp.

Đối với 01 giấy phép lái xe mô tô số 020150005557 hạng A1 mang tên Hùng

Văn T do Sở giao thông vận tải tỉnh H cấp ngày 13/9/2015 cần trả lại bị cáo Trường.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Hùng Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Xử phạt bị cáo Hùng Văn T 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND thị trấn Y, huyện Q, tỉnh H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Trả lại bị cáo Hùng Văn T 01 giấy phép lái xe mô tô số 020150005557 hạng A1 mang tên Hùng Văn T do Sở giao thông vận tải tỉnh H cấp ngày 13/9/2015. (Theo biên bản giao nhận tài sản, vật chứng số 99/GN-CCTHADS, ngày 22/4/2021 giữa Công an thành phố B và Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người đại diện hợp pháp của bị hại do anh Nguyễn Công S là người đại diện theo ủy quyền vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- VKSND thành phố B;
- CQĐT CA thành phố B;
- Trại TGCA tỉnh B;
- CCTHADS thành phố Bắc Ninh;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

- Người tham gia tổ tụng;
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Thị Thu Hồng